

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: KIẾN TRÚC; Chuyên ngành: KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGÔ LÊ MINH**

2. Ngày tháng năm sinh: 01/03/1976.....; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh.....; Tôn giáo: không.....

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

Xã Yên Khánh, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số 96, đường số 2, khu dân cư Kim Sơn, Phường Tân Phong, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện):

Số 96, đường số 2, khu dân cư Kim Sơn, P. Tân Phong, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0966.347766; E-mail:.....

ngoleminh@tdtu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1999 đến tháng 3/2014: Giảng viên Khoa Kiến trúc và Quy hoạch, Trường Đại học Xây Dựng (NUCE)

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

Từ tháng 4/2014 đến nay: Giảng viên, , Khoa Kỹ thuật công trình, Trường Đại học Tôn Đức Thắng (TDTU)

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ môn Kiến trúc, Trợ lý Trưởng khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Trợ lý Trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Địa chỉ cơ quan: Số 19, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: (028) 37 755 035

Fax: (028) 37 755 055

8. Đã nghỉ hưu: : Chưa nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Những cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ), giảng dạy và hướng dẫn Sau đại học: **Trường Đại học Xây Dựng (NUCE), Trường Đại học kiến trúc Tp. Hồ Chí Minh (UAH), Trường Đại học công nghệ Tp. Hồ Chí Minh (HUTECH), Trường Đại học Việt Đức (VGU), Trường Đại học Văn Lang (VLU).**

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 30 tháng 6 năm 1999, ngành: Kiến trúc, chuyên ngành: Kiến trúc công trình.

Nơi cấp bằng **Đại học** (Kiến trúc sư): Trường Đại học Xây Dựng (NUCE), Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 31 tháng 12 năm 2005, ngành: Kiến trúc, chuyên ngành: Kiến trúc công trình

Nơi cấp bằng **Thạc Sỹ**: Đại học tổng hợp LaVal, Canada (Université Laval, Canada)

- Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 29 tháng 10 năm 2013, ngành: Kiến trúc, chuyên ngành: Kiến trúc công trình

Nơi cấp bằng **Tiến Sỹ**: Đại học tổng hợp Đồng Tế, Trung Quốc (Tongji University, Shanghai)

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm,

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **PHÓ GIÁO SƯ** tại HĐGS cơ sở: **Đại học kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **PHÓ GIÁO SƯ** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Xây dựng - Kiến trúc**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Phục vụ công tác giảng dạy đại học: Lý thuyết kiến trúc, Thiết kế kiến trúc nhà ở & nhà công cộng, Hình thái học nhà ở và đô thị;

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Phục vụ công tác giảng dạy sau ĐH & nghiên cứu: Kiến trúc công trình; Kiến trúc bền vững; Thiết kế & Quy hoạch đô thị.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 05 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ (tính đến tháng 6/2020):

1. Đào Văn Tường (ĐHXD)

2. Trần Quốc Ngọc (ĐHXD)

3. Phạm Văn Cư (ĐHXD)

4. Trương Lê Thành Nhân (ĐH KT Tp.HCM)

5. Nguyễn Thị Phương Uyên (ĐH KT Tp.HCM)

- Đã hoàn thành (số lượng) 02 đề tài NCKH cấp Tỉnh/Thành phố. Đang triển khai/Chủ nhiệm 01 đề tài NCKH cấp Tỉnh/Thành phố (2018-2020);

TÊN ĐỀ TÀI, DỰ ÁN, NHIỆM VỤ	THỜI GIAN	VAI TRÒ	CẤP ĐỀ TÀI
1) Nghiên cứu tổ chức không gian Nhà ở xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh với sự tham gia của cộng đồng	2016-2018 nghịem thu 12/2018	Chủ nhiệm đề tài	Tỉnh/Thành phố (TP. Hồ Chí Minh)
2) Định hướng và kiểm soát phát triển không gian kiến trúc các khu biệt thự cũ trong khu trung tâm đô thị hiện hữu tại TP. Hồ Chí Minh	2016-2017 nghịem thu 2/2017	Thành viên chính	Tỉnh/Thành phố (TP. Hồ Chí Minh)
3) Xây dựng giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho các đô thị thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long	2015-2016 nghịem thu 11/2016	Chủ nhiệm phần Kiến trúc	Cấp Bộ (Bộ Xây Dựng)
4) Nghiên cứu mẫu thiết kế sử dụng module container vào ứng dụng xây dựng các công trình kiến trúc nhà ở	2016-2017 nghịem thu cơ sở, 10/2018	Phó chủ nhiệm đề tài	Cấp Bộ (Bộ Xây Dựng)
5) Điều tra, khảo sát, đánh giá Quỹ di sản kiến trúc trước năm 1975 vùng thành phố Hồ Chí Minh	2016-2017 nghịem thu cơ sở, 11/2017	Phó chủ nhiệm đề tài	Cấp Bộ (Bộ Xây Dựng)
6) Đánh giá tác động của ngập lụt do biến đổi khí hậu đến nhà ở tại khu vực Nhà Bè, Cần Giờ (TP.HCM), và đề xuất giải pháp quy hoạch và kiến trúc nhằm ứng phó	2018-2020	Chủ nhiệm đề tài	Tỉnh/Thành phố (TP. Hồ Chí Minh)

7) Dự án “Nghiên cứu vật liệu thích ứng khí hậu trong bối cảnh kinh tế xã hội của Việt Nam - Nghiên cứu và phát triển các công trình bền vững trong bối cảnh của Việt Nam” (<i>Climate-Adapted Material Research for the Socio-Economic Context of Vietnam (CAMaRSEC) - Research and Development for Sustainable Buildings in the socio-economic context of Vietnam</i>)	2019-2022	Thành viên chính, đại diện khu vực phía Nam	Dự án nghiên cứu quốc tế, Đại học Stuttgart (CHLB Đức) chủ trì, phối hợp với 3 đối tác khác từ Đức và Việt Nam.
--	-----------	---	---

- Đã công bố **77 bài báo KH**, trong đó **08 bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín**; Các bài báo KH được công bố trên các tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISSN như: Tạp chí Kiến trúc (Hội Kiến trúc sư VN), Tạp chí Kiến trúc Việt Nam (Bộ XD), Tạp chí Xây Dựng (Bộ XD), Tạp chí Quy hoạch Xây Dựng (Bộ XD); Tạp chí Quy hoạch Đô thị (Hội QHPTĐTVN); Tạp chí Quy hoạch đô thị (Urban Planning Forum, CSSCI) và tại nhiều hội thảo khoa học quốc tế.

- Số lượng sách đã xuất bản: 02 sách chuyên khảo, trong đó 02 sách đều thuộc Nhà xuất bản có uy tín xuất bản:

TT	TÊN SẢN PHẨM	TÁC GIẢ	NXB	NĂM XB	MÃ SỐ CHUẨN QUỐC TẾ ISBN
1	Nhà Ở Cao Tầng Trong Các Đô Thị Lớn – Từ kinh nghiệm của Trung Quốc	Ngô Lê Minh	Nhà xuất bản Chính trị quốc gia	2014 316 trang	978-604-57-0648-0
2	Nhà Ở Xã Hội (Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam)	Ngô Lê Minh	Nhà xuất bản Xây Dựng	2019 224 trang	978-604-82-2831-6

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Hình thức và nội dung khen thưởng	Năm tặng thưởng
1	Giấy chứng nhận của Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Thượng Hải Nội dung: Thiết kế Trụ sở Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Thượng Hải, Trung Quốc Thiết kế, cải tạo và thi công nội thất công trình. Qui mô 250m ² , tại số 900 đại lộ Phố Đông, thành phố Thượng Hải, Trung Quốc	2011
2	Giấy chứng nhận của Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Nam Ninh Nội dung: Thiết kế Trụ sở Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Nam Ninh, Trung Quốc Thiết kế và thi công nội thất công trình. Qui mô 350m ² , tại tầng 27	2011

	tòa nhà Trung tâm tài sản Á Hàng, số 55 đường Kim Hồ, thành phố Nam Ninh, Trung Quốc	
3	Giấy chứng nhận của Trường đại học Tôn Đức Thắng về thành tích tham gia và đạt giải thưởng cuộc thi thiết kế bộ biểu trưng nhận diện – Logo nhân kỷ niệm 20 năm thành lập trường	2017
4	Giải Nhất cuộc thi quốc tế “The 2001-2002 ACSA/STI Hollow Structural Sections – DESIGN AND ENGINEERING CHALLENGE” với đề tài “AIRPORT: Gateway to the City” do Hiệp hội các Trường đại học kiến trúc và Viện nghiên cứu thép khu vực Bắc Mỹ tổ chức	2002
5	Giải Nhất cuộc bình chọn hàng năm Tạp chí Kiến trúc Canada (Magazine CANADIAN ARCHITECT) cho đề án Quebec City International Airport - Sân bay quốc tế Quebec	2002
6	Giải Nhất cuộc thi thiết kế quốc tế quy hoạch đô thị tổ chức tại Thượng Hải-Trung Quốc về đề tài “A World Fair in Shanghai in 2010” - Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế tại Thượng Hải năm 2010, tổ chức bởi Trường Đại học Quy hoạch đô thị châu Âu, Viện nghiên cứu và thiết kế đô thị Thượng Hải, Sở Quy hoạch đô thị Thượng Hải	2000
7	Giải Nhất giải thưởng Loa Thành dành cho Đề án tốt nghiệp xuất sắc ngành Kiến trúc-Xây dựng	1999
8	Bằng sáng tạo Kiến trúc - Xuất sắc loại A của hội Kiến trúc sư Việt Nam	1999
9	Giải Nhì cuộc thi thiết kế quốc tế tổ chức tại Trường Đại học tổng hợp Kỹ thuật Darmstadt, CHLB Đức	1998
10	Và tham dự nhiều cuộc thi kiến trúc trong nước như: Thi thiết kế Nhà ở xã hội cho công nhân tại Tp.Hồ Chí Minh, do UBND TP và Sở Xây Dựng tổ chức năm 2018; Thi thiết kế Nhà ở cho vùng đồng bằng Sông Cửu Long sử dụng cấu kiện Bê tông dự ứng lực do UNIDO-VINACONEX-HAU tổ chức; Thi thiết kế biểu tượng “Kiến trúc Hà Nội từ truyền thống đến hiện đại” do Hội KTS Việt Nam và Hội KTS Pháp tổ chức,...	
11	Đạt Chứng chỉ hành nghề Thiết kế kiến trúc công trình Hạng 1	2015-2020 2020-2025
12	Kinh nghiệm thực tiễn được triển khai tại Trường ĐH Tôn Đức Thắng: - Tư vấn chuyên môn cho các Dự án đầu tư phát triển của trường: Dự án phân viện Nha Trang, Dự án Thư viện trường, Dự án cơ sở Bảo Lộc - Thiết kế chi tiết nội thất Phòng họp thất Kiến trúc và Quy hoạch,	2014 - 2018

	<p>2014</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế tranh tường trang trí Sảnh nhà B&C, 2014 - Thiết kế chi tiết nội thất Phòng tư vấn 1 cửa, 2014 - Thiết kế chi tiết khu nhà ở công vụ trường (nhà F&G), 2015 - Thiết kế chi tiết khu nhà ở công vụ trường Cơ sở Bảo Lộc, 2015 - Thiết kế chi tiết Bảng hiệu cơ sở Bảo Lộc, 2015 - Tham gia thi thiết kế Khu tưởng niệm Hoàng Sa, Lý Sơn, Quảng Ngãi, tháng 10 - 11/2015 - Thiết kế hồ sơ xin phép xây dựng Khu KTX Nhà Bè, 2015 - Chủ trì thiết kế bản vẽ thi công Đồi cảnh quan cơ sở Bảo Lộc, 2015-2016 - Thành viên Ban điều hành Dự án Thư viện TDTU, 2016-2017 - Giám sát và điều hành giai đoạn Thiết kế và trang thiết bị nội thất Thư viện TDTU, 2017 - Thành viên Ban điều hành Dự án Trường tiểu học Việt Nam-Phần Lan (VFIS), 2017-2018 - Thành viên Ban chấm thi Phương án thiết kế kiến trúc Phân hiệu TDTU tại Tỉnh An Giang, 2020. 	
13	<p>Kinh nghiệm thực tiễn được triển khai bên ngoài:</p> <p>Chủ trì thiết kế chi tiết Vườn hoa thanh niên, UBND P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, 2015</p> <p>-Chủ đầu tư: UBND Quận 1, Tp. HCM</p>	2015-2016
14	<p>Chủ nhiệm đồ án thiết kế Tòa án Nhân dân Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Sóc Trăng. Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công</p> <p>-Chủ đầu tư: Tòa án Nhân dân Tỉnh Sóc Trăng</p>	2018-2019
15	<p>Chủ nhiệm đồ án thiết kế Tòa án Nhân dân thành phố Sóc Trăng. Lập Dự án đầu tư và Hồ sơ Thiết kế cơ sở</p> <p>-Chủ đầu tư: Tòa án Nhân dân Tỉnh Sóc Trăng</p>	2019
16	<p>Chủ nhiệm hai (02) đồ án thiết kế Tòa án Nhân dân thành phố Huế, và Tòa án Nhân dân Huyện Phú Lộc –Tỉnh Thừa Thiên-Huế. Lập Dự án đầu tư và Hồ sơ Thiết kế cơ sở.</p> <p>-Chủ đầu tư: Tòa án Nhân dân Tối cao và Tòa án Nhân dân thành phố Huế.</p>	2020

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Luôn chấp hành kỷ luật và quy định, nội quy của nhà trường, giữ gìn tác phong người giảng viên đại học và vai trò lãnh đạo đơn vị; Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, chấp hành điều động, phân công của tổ chức; Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; cùng đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm quy định nghề nghiệp;
- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, ủng hộ đồng bào gặp khó khăn; Luôn phấn đấu là người đứng đầu ngành gương mẫu, chủ động triển khai công việc quản lý Khoa và phân công công việc cho các thành viên trong ngành;
- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ giảng viên, vai trò lãnh đạo đơn vị, không vi phạm bất kỳ sai sót, kỷ luật nào ở mọi cấp độ;
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ để hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giảng viên đại học, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của chương trình đào tạo mới của nhà trường; Hoàn thành và vượt khối lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học, liên tục công bố khoa học trong & ngoài nước;
- Thành lập ngành Kiến trúc tại Trường đại học Tôn Đức Thắng, là Trưởng Bộ môn đầu tiên và cho đến nay của ngành Kiến trúc TDTU;
- Chủ trì các đề tài KHCN cấp Bộ, cấp Tỉnh/Thành phố liên tục từ năm 2015-2020; Chủ trì xây dựng Chương trình đào tạo ngành kiến trúc theo tiêu chuẩn quốc tế Top 100; Chủ trì đánh giá Chương trình đào tạo ngành kiến trúc theo tiêu chuẩn AUN-QA, 2020.
- Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của sinh viên; Khuyến khích đào tạo tài năng trẻ bằng các chương trình rèn luyện kỹ năng thực hành cho SV và chủ động tổ chức, giới thiệu rộng rãi các cuộc thi chuyên ngành kiến trúc-quy hoạch; Quan hệ, ứng xử đúng mực, gần gũi với sinh viên và phụ huynh học sinh;
- Tham gia công tác đào tạo Sau đại học với các Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội, Trường đại học Văn Lang và Trường Đại học kiến trúc Tp. Hồ Chí Minh từ năm 2016 đến nay;
- Xét theo tiêu chuẩn hiện hành của Nhà nước đối với chức danh Phó Giáo Sư, tôi tự nhận thấy đã hội đủ các điều kiện xét công nhận chức danh nêu trên.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số **21 năm (từ 1999 – 2020)**.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

1	2014-2015					744	0	744 tiết
2	2015-2016				04	663	0	663 tiết
3	2016-2017			01	06	626	0	626 tiết
3 năm học cuối								
4	2017-2018			02	10	894	0	894 tiết
5	2018-2019			02	12	739	0	739 tiết
6	2019-2020			04	15	616	0	616 tiết

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Anh, Pháp, Trung**

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ nămđến năm

- Hoàn thành & Bảo vệ luận văn **Thạc sỹ** ngành Kiến trúc, tại **Canada** năm 2005

- Hoàn thành & Bảo vệ luận án **Tiến sỹ** ngành Kiến trúc, tại **Trung Quốc** năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ;

- Tham gia các diễn đàn, hội thảo quốc tế, giảng bài tại các đại học ở nước ngoài, Ban giám khảo cuộc thi quốc tế,.... với ngôn ngữ sử dụng chính: tiếng Anh.

- Giảng bài tại Khoa Kiến trúc&Nghệ thuật, Trường đại học Khoa học ứng dụng Leipzig (CHLB Đức), 09/2020 trong Chương trình học bổng Erasmus Plus của Cộng đồng Châu Âu;

- Hội đồng giám khảo Cuộc thi Châu Á về giải thưởng kiến trúc trẻ lần thứ 7 (7th Asian Contest of Architectural Rookie's Awards) của Hiệp hội Kiến trúc Châu Á, 11/2018. Thành viên chính thức của Hội đồng giám khảo;

- Tham gia làm phản biện (Peer-Reviewer) cho Tạp chí chuyên ngành quốc tế JAABE (Journal of Asian Architecture and Building Engineering, ISI), 2 lần: năm 2015 và 2016;

- Tham gia làm phản biện (Peer-Reviewer) cho Hội thảo quốc tế International Asian Urbanization Conference (AUC), 11/ 2019;

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Hội thảo quốc tế 2019 Asian Regional Conference on Peri-Urbanization (ARCP), tại Ấn Độ, 12/2019. Tuyển tập tham luận tiếng Anh. Trình bày tại Phiên họp toàn thể Hội nghị (Keynote Speech) bằng tiếng Anh;
- Hội thảo quốc tế 2019 International Asian Urbanization Conference (AUC), Tp. Hồ Chí Minh, 2019. Tuyển tập tham luận tiếng Anh, SCOPUS index. Trình bày 3 bài tham luận bằng tiếng Anh;
- Thành viên Hội đồng khoa học và Ban tổ chức của Hội thảo quốc tế 2019 International Asian Urbanization Conference (AUC), 2019. Link: <https://auc2019.vgu.edu.vn/#16>
- Hội thảo quốc tế Chiến lược và giải pháp phát triển thành phố thông minh- Hội thảo của Cộng đồng quy hoạch khu vực Châu Á Thái Bình Dương (ICAPPS 2018). Tuyển tập tham luận tiếng Anh. Trình bày 3 bài tham luận bằng tiếng Anh;
- Hội thảo quốc tế Phát triển bền vững trong xây dựng, quy hoạch và giao thông (*International Conference on Sustainable Development in Civil, Urban and Transport Engineering*), lần thứ 3, CUTE 2020. Tuyển tập tham luận tiếng Anh, SCOPUS index. Trình bày 1 bài tham luận bằng tiếng Anh
- Hội thảo quốc tế Phát triển bền vững trong xây dựng, quy hoạch và giao thông (*International Conference on Sustainable Development in Civil, Urban and Transport Engineering*), lần thứ 2, CUTE 2018. Tuyển tập tham luận tiếng Anh, SCOPUS index. Trình bày 2 bài tham luận bằng tiếng Anh
- Hội thảo quốc tế Phát triển bền vững trong xây dựng, quy hoạch và giao thông (*International Conference on Sustainable Development in Civil, Urban and Transport Engineering*), lần thứ 1, CUTE 2016. Tuyển tập tham luận tiếng Anh, SCOPUS index. Trình bày 2 bài tham luận bằng tiếng Anh;
- Thành viên Hội đồng khoa học và Ban tổ chức của Hội thảo quốc tế 2016, 2018 International Conference on Sustainable Development in Civil, Urban and Transport Engineering;
- Hội thảo quốc tế về Đô Thị Ven Biên Và Phát Triển Bền Vững. Bộ Xây Dựng – Viện Quy hoạch Xây dựng miền Nam, 2018. Trình bày 2 bài tham luận bằng tiếng Anh;
- Hội thảo quốc tế 2012 International Conference on Civil, Architectural and Hydraulic Engineering (ICCAHE 2012), Zhangjiajie, Trung Quốc. Tuyển tập tham luận tiếng Anh. EI Compendex: <http://www.scientific.net/AMM.204-208.3565>.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEIC năm 2018.....

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đào Văn Tường (09/9/1978)		X	X		08/2016 – 05/2017	Trường Đại Học Xây Dựng	Năm 2017 805/QĐ-SĐH ngày 28/7/2017 Số văn bằng: 5523
2	Phạm Văn Cường (6/12/1980)		X	X		02/2018 – 07/2018	Trường Đại Học Xây	Năm 2018 1591/QĐ-SĐH

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

							Dụng	ngày 20/12/2018 Số văn bằng: 6256
3	Trần Quốc Ngọc (20/10/1978)		X	X		02/2018 – 07/2018	Trường Đại Học Xây Dựng	Năm 2018 1591/QĐ-SĐH ngày 20/12/2018 Số văn bằng: 6269
4	Trương Lê Thành Nhân (11/10/1985)		X	X		12/2017 – 06/2018	Trường Đại học Kiến Trúc Tp. Hồ Chí Minh	Năm 2018 993/QĐ-ĐHKT ngày 11/12/2018 Số văn bằng: 18.025
5	Nguyễn Thị Phương Uyên		X	X		03/2019 – 09/2019	Trường Đại học Kiến Trúc Tp. Hồ Chí Minh	Năm 2020 .../QĐ-ĐHKT ngày .../6/2020 Số văn bằng:

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sách được viết sau khi bảo vệ học vị Tiến sĩ							
1	Nhà Ở Cao Tầng Trong Các Đô Thị Lớn – Từ kinh nghiệm của Trung Quốc	CK	Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2014 Mã số chuẩn quốc tế ISBN: 978-604-57-0648- 0	1	CB		Giấy xác nhận của Trường Đại học Tôn Đức Thắng, ngày 24/02/2020
2	Nhà Ở Xã Hội (Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam)	CK	Nhà xuất bản Xây Dựng, 2019 Mã số chuẩn quốc tế ISBN: 978-604-82-2831- 6	1	CB		

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS:

Lưu ý:

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	ĐT: Nghiên cứu tổ chức không gian Nhà ở xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh với sự tham gia của cộng đồng	CN	Tỉnh/Thành phố (TP. Hồ Chí Minh)	2016-2018	12/2018
2	ĐT: Định hướng và kiểm soát phát triển không gian kiến trúc các khu biệt thự cũ trong khu trung tâm đô thị hiện hữu tại TP. Hồ Chí Minh	PCN	Tỉnh/Thành phố (TP. Hồ Chí Minh)	2016-2017	02/2017
3	ĐT: Xây dựng giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho các đô thị thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long	CN (phần Kiến trúc)	Cấp Bộ (Bộ Xây Dựng)	2015-2016	11/2016
4	ĐT: Đánh giá tác động của ngập lụt do biến đổi khí hậu đến nhà ở tại khu vực Nhà Bè, Cần Giờ (TP.HCM), và đề xuất giải pháp quy hoạch và kiến trúc nhằm ứng phó	CN	Tỉnh/Thành phố (TP. Hồ Chí Minh)	2018-2020	Báo cáo giám định giữa kỳ, 11/2019
5	CT: Nghiên cứu vật liệu thích ứng khí hậu trong bối cảnh kinh tế xã hội của Việt Nam - Nghiên cứu và phát triển các công trình bền vững trong bối cảnh của Việt Nam (Climate-Adapted Material Research for the Socio-Economic Context of Vietnam (CAMaRSEC) - Research and Development for Sustainable	TV	Dự án nghiên cứu quốc tế Đức – Việt Nam	2019-2022	Đang triển khai

Buildings in the socio-economic context of Vietnam)				
---	--	--	--	--

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

Từ năm 2005 – 2020, ứng viên **đã công bố 77 bài báo KH**, trong đó **08 bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín**. Trong 3 năm gần đây, 2017 - 2020, ứng viên đã công bố **26 bài báo KH**, trong đó **05 bài báo khoa học** được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín. Các bài báo KH được công bố trên các tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISSN như: Tạp chí Kiến trúc (Hội Kiến trúc sư VN), Tạp chí Kiến trúc Việt Nam (Bộ XD), Tạp chí Xây Dựng (Bộ XD), Tạp chí Quy hoạch Xây Dựng (Bộ XD); Tạp chí Quy hoạch Đô thị (Hội QHPTĐTVN); Tạp chí Quy hoạch đô thị (Urban Planning Forum, CSSCI) và tại nhiều hội thảo khoa học quốc tế.

Danh sách các Bài báo khoa học và Báo cáo khoa học tiêu biểu **đã công bố từ khi bảo vệ học vị TS** như bảng dưới đây. Danh mục đầy đủ 77 công bố khoa học xin xem phần Phụ lục 1 đính kèm.

Bảng 1. Danh sách các bài báo khoa học tiêu biểu

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
1	Nhà ở xã hội cho hoạt động tự kinh doanh - Một khoảng trống cần quan tâm phát triển tại Tp.HCM	2	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8617			Pg: 59 – 63	2020
2	Thành Phố Bền Vững Thông Minh - Lợi Ích & Thách Thức	1	x	Tạp chí Quy hoạch Đô thị - Hội Quy hoạch phát triển đô thị Việt Nam Bài báo khoa học			Pg. 48 – 52	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
				trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 1859-3658				
3	Đô Thị Hóa Vùng Ven Đô – Vấn đề phải đối mặt của các đô thị lớn Châu Á	2	x	Tạp chí Quy hoạch Xây dựng (Bộ Xây Dựng) Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 1859-3054			Pg. 12 – 15	2020
4	Giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng tại huyện Cần Giờ, Tp.Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Quy hoạch Xây dựng (Bộ Xây Dựng) Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 1859-3054			Pg. 50 – 55	2019
5	Nhà ở người nghèo thích ứng với triều cường trên Kênh Tẻ quận 4, Tp.HCM	4	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8617			Pg: 52 – 57	2019
6	Đô thị sáng tạo và khoa học Đông Thành phố Hồ Chí Minh: Dựa vào nhân tố nào để phát triển	2	x	Tạp chí Xây Dựng (Bộ Xây Dựng) Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8762			Pg: 66 – 71	2019
7	Bàn về xu hướng đào tạo kiến trúc gắn với thực hành	2	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản			Pg: 18 – 22	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
				trực tuyến. ISSN 0866-8617				
8	Thành phố thông minh – Giải pháp ứng dụng cho khu phố Bùi Viện, TP.HCM	2	x	Tạp chí Quy hoạch Xây dựng (Bộ Xây Dựng) Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 1859-3054			Pg. 72 – 77	2018
9	Nhà ở xã hội dành cho công nhân - Mô hình phát triển nào phù hợp với Tp. Hồ Chí Minh?	1	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8617			Pg: 74 – 79	2017
10	Vấn đề nhà ở xã hội tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8617			Pg: 42 – 46	2016
11	Nghiên cứu mô hình không gian kiến trúc các Biệt thự cũ được phép phá dỡ tại TP HCM	4	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8617			Pg: 75 – 80	2016
12	Phương thức đào tạo mở trong đào tạo nguồn nhân lực ngành kiến trúc-xây dựng	1	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản			Pg: 37 – 40	2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
				trực tuyến. ISSN 0866-8617				
13	Nghiên cứu mô hình tổ chức thư viện đại học hiện đại ở Việt Nam	3	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8617			Pg: 55 – 61	2015
14	Nhà ở xã hội tại Thượng Hải - Loại hình phát triển và khả năng áp dụng cho nhà ở xã hội Việt Nam	1	x	Tạp chí Kiến trúc – Hội Kiến trúc sư Việt Nam Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học uy tín, có xuất bản trực tuyến. ISSN 0866-8617			Pg: 58 – 62	2015
15	Thành phố bền vững thông minh - Lợi ích & thách thức đối với Thành phố Hồ Chí Minh	1	x	Báo cáo khoa học tại hội thảo quốc tế có phản biện, bằng tiếng Anh, đăng bài trong kỷ yếu ---Tham luận hội thảo quốc tế ICAPPS 2018 “Chiến lược và giải pháp phát triển thành phố thông minh”	Hội thảo quốc tế của Cộng đồng quy hoạch Châu Á Thái Bình Dương		Pg. 155	2018
16	Các tiêu chí và giải pháp tạo môi trường sống tốt trong thành phố thông minh	3		Báo cáo khoa học tại hội thảo quốc tế có phản biện, bằng tiếng Anh, đăng bài trong kỷ yếu ---Tham luận hội thảo quốc tế ICAPPS 2018 “Chiến lược và giải pháp phát triển thành phố thông minh”	Hội thảo quốc tế của Cộng đồng quy hoạch Châu Á Thái Bình Dương		Pg. 202	2018
17	Đô thị ven biển vùng đồng bằng sông Cửu Long và tác động từ hiện	1	x	Báo cáo khoa học tại hội thảo quốc tế có phản biện, đăng toàn văn trong kỷ yếu	Bộ Xây Dựng – Viện Quy hoạch		Pg: 129 – 143	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
	tượng biến đổi khí hậu.			---Tham luận hội thảo quốc tế 2018 “Đô Thị Ven Biển Và Phát Triển Bền Vững”	Xây dựng miền Nam			
18	Vấn đề phát triển các khu du lịch trong quy hoạch chung đảo Phú Quốc hướng tới mô hình đặc khu hành chính kinh tế năng động và thịnh vượng.	2	x	Báo cáo khoa học tại hội thảo quốc tế có phản biện, đăng toàn văn trong kỷ yếu ---Tham luận hội thảo quốc tế 2018 “Đô Thị Ven Biển Và Phát Triển Bền Vững”	Bộ Xây Dựng – Viện Quy hoạch Xây dựng miền Nam		Pg: 273 – 284	2018
19	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và E-learning trong giáo dục đại học	2	x	Báo cáo khoa học tại hội thảo quốc gia có phản biện, đăng toàn văn trong kỷ yếu có mã số chuẩn quốc tế ISBN : 978-604-67-1406-4 ---Tham luận hội thảo quốc gia “ <i>Thiết kế kiến trúc, từ lý thuyết đến thực tế trong điều kiện cuộc CMCN 4.0</i> ”	Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội		Pg. 43 – 57	2019
20	Định hướng cho việc nghiên cứu nhà ở xã hội tại Việt Nam	1	x	Báo cáo khoa học tại hội thảo quốc gia có phản biện, đăng toàn văn trong kỷ yếu. ---Tham luận hội thảo quốc gia “ <i>Nhà ở xã hội năm 2016. Bức tranh toàn cảnh về NOXH-Thách thức và cơ hội</i> ”	Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội		Pg: 214 – 221	2016
21	Experiences of Housing Adapted to Sea Level Rise and Applicability for Houses in the Can Gio District, Ho Chi Minh City, Vietnam	4	x	Tạp chí <i>Sustainability</i> Bài báo khoa học trên Tạp chí khoa học quốc tế uy tín, có xuất bản trực tuyến. Xếp hạng Q2 trong	danh mục ISI Journal	Chỉ số H-index = 53; Xếp hạng 34/330 = top 11%	Trực tuyến	2020, 12(9), 3743

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
				Journal Ranking, Q2 (SJR)		(theo H index)		
https://doi.org/10.3390/su12093743 https://www.mdpi.com/2071-1050/12/9/3743								
22	Urban Flood in the Context of Climate Change in Ho Chi Minh City: Case study of Nha Be District	4	x	Báo Cáo Khoa Học tại hội thảo quốc tế có phản biện, bằng tiếng Anh, đăng toàn văn trong kỷ yếu.	Danh mục ISI/ Scopus		Trực tuyến	2019
23	Climate change and sea level rise response solutions for Can Gio District, Ho Chi Minh City. Experiences from developed countries of the world	3	x	Báo Cáo Khoa Học tại hội thảo quốc tế có phản biện, bằng tiếng Anh, đăng toàn văn trong kỷ yếu.	Danh mục ISI/ Scopus		Trực tuyến	2019
24	Social housing for workers – A new housing model for Ho Chi Minh City, Vietnam	1	x	Báo Cáo Khoa Học tại hội thảo quốc tế có phản biện, bằng tiếng Anh, đăng toàn văn trong kỷ yếu. (IOP_Conf._ Earth_ Environ._143, 2018)	Danh mục ISI/ Scopus		Trực tuyến	2018
DOI: https://doi.org/10.1088/1755-1315/143/1/012060								
25	A Complex University-City Model for Sustainable Development: Case Study in Vietnam	2	x	Báo Cáo Khoa Học tại hội thảo quốc tế có phản biện, bằng tiếng Anh, đăng toàn văn trong kỷ yếu. (Procedia Engineering)	Danh mục ISI/ Scopus		Trực tuyến	2016
DOI: https://doi.org/10.1016/j.proeng.2016.02.018								
26	Transformation on the Design for Sustainable of High-Rise Residential Buildings–The case study of	1	x	Báo Cáo Khoa Học tại hội thảo quốc tế có phản biện, bằng tiếng Anh, đăng toàn văn trong kỷ yếu ---Proceedings of The	Danh mục ISI/ Scopus		Trực tuyến	2013

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
	Shanghai combined apartment building.			International Conference on Civil, Architectural and Hydraulic Engineering				
https://doi.org/10.4028/www.scientific.net/AMM.204-208.3565								

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: **05 bài**

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải Nhất cuộc thi quốc tế “The 2001-2002 ACSA/STI Hollow Structural Sections _ DESIGN AND ENGINEERING CHALLENGE” với đề tài “AIRPORT: Gateway to the City”	Hiệp hội các Trường đại học kiến trúc và Viện nghiên cứu thép khu vực Bắc Mỹ tổ chức	2002	3
2	Giải Nhất cuộc bình chọn hàng năm Tạp chí Kiến trúc Canada (Magazine CANADIAN ARCHITECT) cho đề án Quebec City International Airport - Sân bay quốc tế Quebec	Magazine CANADIAN ARCHITECT	2002	3
3	Giải Nhất cuộc thi thiết kế quốc tế quy hoạch đô thị tổ chức tại Thượng Hải-Trung Quốc về đề tài “A World Fair in Shanghai	Trường Đại học Quy hoạch đô thị châu Âu, Viện nghiên cứu và	2010	4

	in 2010” - Trung tâm hội chợ triển lãm quốc tế tại Thượng Hải năm 2010.	thiết kế đô thị Thượng Hải, Sở Quy hoạch đô thị Thượng Hải, Trung Quốc		
4	Giải Nhì cuộc thi thiết kế quốc tế tổ chức tại Trường Đại học tổng hợp Kỹ thuật Darmstadt, CHLB Đức	Trường Đại học tổng hợp Kỹ thuật Darmstadt, CHLB Đức	1998	2
5	Và tham dự nhiều cuộc thi kiến trúc trong nước như: Thi thiết kế Nhà ở xã hội cho công nhân tại Tp.Hồ Chí Minh, do UBND TP và Sở Xây Dựng tổ chức năm 2018; Thi thiết kế Nhà ở cho vùng đồng bằng Sông Cửu Long sử dụng cấu kiện Bê tông dự ứng lực do UNIDO-VINACONEX-HAU tổ chức; Thi thiết kế biểu tượng “Kiến trúc Hà Nội từ truyền thống đến hiện đại” do Hội KTS Việt Nam và Hội KTS Pháp tổ chức,...		2000-2019	

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

- Thành lập ngành Kiến trúc và chủ trì xây dựng Chương trình đào tạo ngành Kiến trúc Đại học Tôn Đức Thắng, 2014;
- Chủ trì xây dựng Chương trình đào tạo ngành Kiến trúc theo tiêu chuẩn Top 100 Đại học hàng đầu thế giới, năm 2015;
- Chủ trì rà soát và cập nhật Chương trình đào tạo ngành Kiến trúc theo tiêu chuẩn Top 100 Đại học hàng đầu thế giới, năm 2018;
- Chủ trì xây dựng Chương trình đào tạo ngành Kiến trúc Chất lượng cao kết hợp với đại học Hasselt (Vương quốc Bỉ), năm 2019-2020;
- Chủ trì xây dựng Chương trình đào tạo Thạc sỹ ngành Kiến trúc kết hợp với đại học Khoa học ứng dụng Leipzig (CHLB Đức), năm 2020-2021;
- Chủ trì viết đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kiến trúc theo tiêu chuẩn quốc tế AUN-QA, 2020;

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Thành viên Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo 2+2 ngành Thiết kế công nghiệp, 2016;

- Chủ trì và phụ trách phía Việt Nam tham gia Dự án quốc tế “Nghiên cứu vật liệu thích ứng khí hậu trong bối cảnh kinh tế xã hội của Việt Nam - Nghiên cứu và phát triển các công trình bền vững trong bối cảnh của Việt Nam” (Climate-Adapted Material Research for the Socio-Economic Context of Vietnam - Research and Development for Sustainable Buildings in the socio-economic context of Vietnam), 2019-2022. Các đối tác chính là Đại học Stuttgart (CHLB Đức), Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội (đại diện khu vực phía Bắc), và Trường Đại học Tôn Đức Thắng (đại diện khu vực phía Nam);

- Chủ trì các chương trình hợp tác trao đổi quốc tế toàn diện với Trường ĐH Leipzig (CHLB Đức), Đại học Quốc gia Thành Công (Đài Loan), Đại học Tokyo (Nhật Bản), hợp tác nghiên cứu & trao đổi giảng viên-sinh viên với Trường đại học Hasselt (Vương quốc Bỉ) trong 5 năm liên tiếp, từ 2015-2020;

- Tham gia khóa tập huấn cho giảng viên kiến trúc và quy hoạch theo chương trình hợp tác ERASMUS+ tại Trường đại học Hasselt (Vương quốc Bỉ), năm 2015 và 2016;

- Liên tục chủ trì các đề tài KH&CN cấp Bộ, cấp Tỉnh/Thành phố từ năm 2015-2020.

- Liên tục là Trưởng ban ra đề thi và chấm thi tuyển sinh ngành Kiến trúc TDTU từ năm 2014 đến nay.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):
.....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):
.....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:
.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 6 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. KTS. NGÔ LÊ MINH